

## BÀI TẬP NHÓM (Chuẩn bị thi giữa kỳ)

Vấn đề: by Nguyễn Thị Trúc Ly & Hoàng Đình Hạnh

Facebook hiện đã len lỏi đến với phần lớn người dân có khả năng tiếp cận internet và sử dụng smartphone tại Việt Nam. 75% dân số VN đã sử dụng Internet; trong tổng số 92 triệu dân của Việt Nam có 45 triệu người đang dùng Facebook. Lượng thông tin luân chuyển hàng ngày hàng giờ trên FB là cực lớn và tác động không nhỏ đến nhận thức của một bộ phận lớn người dùng. Hiện nay, có rất nhiều đối tượng tung các tin sai sự thật, hoặc bóp méo thông tin để thu hút sự chú ý từ cộng đồng FB và trục lợi cho bản thân.

Diễn hình một số vụ việc như:

- Tung tin rối máy bay ở Nội Bài trên facebook của Phạm Thị Mùi
- Chụp hình và tung tin bắt cóc ở Thái Phù, Sóc Sơn
- Giả mạo Fanpage các thương hiệu lớn, nghệ sĩ hoặc chính trị gia nổi tiếng

Anh/Chị Phân tích mức độ vi phạm của sự việc trên? Xử lý về mặt luật pháp thế nào?

1

## CHƯƠNG 4

## TỘI PHẠM MÁY TÍNH

2

### Nội dung: TỘI PHẠM MÁY TÍNH

1. Tội phạm máy tính.
2. Các đặc trưng của tội phạm máy tính.
3. Điểm khác biệt của tội phạm máy
4. Đặc điểm pháp lý tội phạm máy tính
5. Bộ luật hình sự 2015: Các quy định điều luật về tội phạm máy tính.

3

### 1. TỘI PHẠM MÁY TÍNH?

- Trước khi bàn xem xét khái niệm thì cần phân biệt "**Tội phạm công nghệ cao**" (tội phạm sử dụng công nghệ cao) và "**Tội phạm máy tính**"
- Theo Tổ chức Cảnh sát Hình sự quốc tế INTERPOL thì khái niệm tội phạm công nghệ cao "là loại tội phạm sử dụng, lạm dụng những thiết bị kỹ thuật, dây chuyền công nghệ có trình độ cao như một công cụ phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội".
- Trong các dạng tội phạm công nghệ cao có hai dạng chính, đó là **tội phạm máy tính (Computer Crime)** và **tội phạm CNTT – điều khiển học (Cyber Crime)**.

4

### 1. TỘI PHẠM MÁY TÍNH?

- Việc xác định hành vi phạm tội, mức độ tội phạm và mức phạt ở các nước trên thế giới có sự khác nhau tùy thuộc vào hệ thống pháp luật mà nước đó đang áp dụng.
- Theo Bộ tư pháp Mỹ thì khái niệm tội phạm công nghệ cao là "bất cứ hành vi vi phạm pháp luật hình sự nào có liên quan đến việc sử dụng các hiểu biết về công nghệ máy tính trong việc phạm tội".

5

### 1. TỘI PHẠM MÁY TÍNH?

- Như vậy, có thể thấy mọi "Tội phạm máy tính" đều là "Tội phạm sử dụng công nghệ cao". Dựa trên quan điểm và phân tích trên TPMT đưa ra quan điểm:
- "**Tội phạm máy tính là hành vi vi phạm pháp luật hình sự do người có năng lực trách nhiệm hình sự sử dụng máy tính để thực hiện hành vi phạm tội, lưu trữ thông tin phạm tội hoặc xâm phạm đến hoạt động bình thường và an toàn của máy tính, hệ thống mạng máy tính**".

6

## 2. CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA TỘI PHẠM MÁY TÍNH.

- Mới chỉ hình thành và phát triển vài chục năm, nhưng cuộc cách mạng công nghệ thông tin đã khiến cho nhiều ngành kinh tế, xã hội và văn hoá phụ thuộc vào các công nghệ mới của nó, trong đó đặc biệt phải kể đến vai trò của máy tính điện tử và internet. (**Cổ đơn trên mạng- 2002**) – **Thế giới phẳng (2004)**
- Công nghệ thông tin cũng hình thành một thể hệ mới, khác so với thể hệ cách họ chỉ vài chục năm ở chỗ phụ thuộc vào công nghệ, coi máy tính, internet, email, điện thoại di động, máy ảnh số, máy nghe nhạc số... là những công cụ không thể thiếu trong cuộc sống.
- Cuộc cách mạng cũng phát triển những khái niệm, những từ ngữ mới và mới cách đây vài chục năm chưa được nhắc đến như nhưng nay đã trở lên quen thuộc trong đời sống xã hội như: thư điện tử (email), mạng thông tin toàn cầu (internet), thông tin di động (mobile phone), thương mại điện tử (e-commercial), công nghệ số (digital technology) công nghệ không dây (wifi, Bluetooth), trò chuyện trên mạng (chatting), trò chơi trên mạng (game online) .v.v và v.v.

7

## 2. CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA TỘI PHẠM MÁY TÍNH.

- Cũng như bất kỳ một thành tựu khoa học nào của nhân loại, khi mà các thành tựu càng được ứng dụng rộng rãi trong đời sống xã hội thì càng dễ bị lợi dụng, sử dụng hoặc là mục tiêu của giới tội phạm.
- Các thành tựu do công nghệ thông tin đem lại cũng không nằm ngoài quy luật đó, nên trong thế giới mà công nghệ thông tin đã tạo nên cho con người đã hình thành một khái niệm mới về loại tội phạm - tội phạm về công nghệ thông tin hay còn được biết đến với các tên khác nhau như: tội phạm mạng (cyber crimes), tội phạm tin học hay tội phạm liên quan đến máy tính (computer crimes).
- Đây là những khái niệm mới không chỉ đối với Việt Nam chúng ta mà còn đối với nhiều nước trên thế giới. Do vậy, ngay từ việc sử dụng thuật ngữ đến việc đưa ra **khái niệm, đặc điểm** đến việc xếp những hành vi nguy hiểm cho xã hội nào bị liệt kê vào danh sách của loại tội phạm này cũng còn có nhiều ý kiến không đồng nhất. **Đây hiện được xem là một trong những mối quan ngại của cả cộng đồng thế giới và là một thử thách mới đối với các nhà làm luật cũng như các cơ quan thực thi pháp luật trong việc định ra những quy định phù hợp để có thể phòng ngừa và trấn áp một cách có hiệu quả loại tội phạm này.**

8

### 2.1. Khái niệm tội phạm công nghệ thông tin.

- Xét về bản chất thì tội phạm công nghệ thông tin cũng có đầy đủ các tính chất, đặc điểm như mọi tội phạm truyền thống khác, nghĩa là cũng được coi là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, gồm 4 cấu thành cơ bản của một tội phạm: **mật khách thể, mật khách quan, chủ thể của tội phạm và mật chủ quan của tội phạm.**
- Điểm khác biệt giữa chúng với tội phạm khác là công nghệ thông tin, máy tính và mạng máy tính có vai trò, mức độ nhất định trong việc thực hiện, che giấu và gây ra những hậu quả tác hại đối với xã hội của hành vi phạm tội [2].
- Nhìn một cách tổng thể, đối với loại tội phạm công nghệ thông tin, chúng ta thấy công nghệ thông tin, máy tính và mạng máy tính đóng một số vai trò quan trọng trong quá trình phạm tội, chúng vừa có thể là khách thể của tội phạm, vừa có thể là công cụ phạm tội lại vừa có thể đóng vai trò như là chủ thể của tội phạm.

9

### 2.1. Khái niệm tội phạm công nghệ thông tin.

- Dưới góc độ là **khách thể** của tội phạm, hiểu theo nghĩa đơn giản nhất máy tính và các thiết bị có liên quan là một loại tài sản có giá trị, do vậy nó có thể trở thành đối tượng của các tội về xâm phạm quyền sở hữu như ăn cắp hay phá hoại tài sản.
- Hiểu theo một giác độ phức tạp hơn, máy tính với vai trò như là khách thể của tội phạm còn được thể hiện trong việc tội phạm cố tình phá hoại hay ăn cắp chúng nhằm xoá bỏ hoặc lấy cắp các thông tin mà nó chứa đựng.

10

### 2.1. Khái niệm tội phạm công nghệ thông tin.

- Dưới góc độ là **công cụ phạm tội**, máy tính và mạng internet ngày càng được các loại tội phạm khác nhau sử dụng vì những khả năng ưu việt của chúng.
- Việc sử dụng máy tính và các thiết bị liên quan làm công cụ phạm tội cũng được chia ra làm hai loại: loại thứ nhất sử dụng máy tính như là công cụ để thực hiện các tội phạm truyền thống như tội đánh bạc, tội lừa đảo; loại thứ hai sử dụng máy tính, các phần mềm máy tính và các bí mật được lưu giữ trong máy tính như là miếng mồi để dụ những người nhẹ dạ cả tin.

11

### 2.1. Khái niệm tội phạm công nghệ thông tin.

- Còn dưới góc độ **chủ thể** của tội phạm, mặc dù chúng ta đều biết rằng theo lý luận chung chỉ các cá nhân mới được coi là chủ thể của tội phạm, tuy nhiên nếu xét về bản chất của vấn đề tức là xét dưới góc độ đối tượng đã thực hiện hành vi phạm tội thì máy tính và mạng máy tính trong một số trường hợp cũng có thể được coi đóng vai trò như là một chủ thể của tội phạm.
- Trong trường hợp này, chính môi trường của máy tính, các tính năng của máy tính đã thực hiện các hành vi cấu thành tội phạm.
- Ví dụ như trường hợp phát tán virus tin học là một ví dụ. Người làm ra và phát tán virus tin học đôi khi chỉ chủ định phát tán trên một hoặc một số máy tính nhất định. Tuy nhiên, với tính năng phát tán qua mạng thông qua thư điện tử, các máy tính này đã tự động phát tán các virus này sang các máy tính khác và gây ra hậu quả hàng triệu máy tính có thể bị nhiễm virus trong thời gian rất ngắn.

12

## 2.1. Khái niệm tội phạm công nghệ thông tin.

Tiếp cận trên phạm vi rộng, thì việc phân loại thể nào là tội phạm công nghệ thông tin cần dựa trên vai trò của máy tính trong tội phạm. Theo quan điểm này thì tội phạm tin học bao gồm những tội phạm có sự liên can, dính líu của máy tính tới tội phạm với ba vai trò sau:

- Máy tính là mục đích của tội phạm;
- Máy tính là công cụ phạm tội;
- Máy tính là vật trung gian để cất giấu, lưu trữ những thứ đã chiếm đoạt được.

13

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### a/ Khách thể của tội phạm: 2 loại

- Thứ nhất, tội phạm công nghệ thông tin xâm phạm, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của hệ thống máy tính, mạng máy tính và thiết bị liên quan. Sự xâm phạm ở đây được hiểu theo nghĩa rộng, nghĩa là các từ việc làm hỏng hóc, chiếm đoạt, làm sai lệch thông tin của máy tính, mạng máy tính, các thiết bị liên quan cũng như các thông tin trong hệ thống máy tính và mạng máy tính. Các khách thể này rất đa dạng, từ chiếc máy tính đơn nhất, các thiết bị của mạng máy tính... đến các chương trình máy tính, các thông tin chứa đựng trong hệ thống máy tính và hệ thống mạng. Đây là nhóm khách thể của 03 tội danh về tin học trong Bộ luật hình sự 1999 của nước ta.
- Thứ hai, tội phạm công nghệ thông tin sử dụng máy tính và mạng máy tính như là công cụ để xâm phạm đến lợi ích chính đáng của cá nhân, pháp nhân, tổ chức, ảnh hưởng đến trật tự công cộng. Đây là khách thể rất rộng và liên quan đến các tội phạm truyền thống những đã sử dụng các thành tựu của công nghệ thông tin để thực hiện hành vi phạm tội. Với sự trợ giúp của khoa học kỹ thuật mới, các tội phạm này có thể gây ra những thiệt hại vô cùng nghiêm trọng về nhiều mặt cho hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức và đời sống xã hội không chỉ giới hạn trong phạm vi một quốc gia.

14

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### b/ Mặt khách quan của tội phạm

Các hành vi của tội phạm công nghệ thông tin hay rất đa dạng và phức tạp. Các hành vi này cũng phát triển, thay đổi không ngừng cùng với sự phát triển của các công nghệ mới.

- Nhóm hành vi tạo ra và lan truyền, phát tán các chương trình vi rút qua mạng máy tính hoặc bằng các phương thức khác. Tạo ra các chương trình vi-rút là hành vi sản xuất ra các chương trình vi-rút tin học. Lan truyền các chương trình vi-rút là hành vi truyền đi các chương trình vi-rút tin học thông qua hệ thống (mạng) máy tính trong nước hoặc quốc tế (internet). Phát tán các chương trình vi-rút là hành vi truyền các chương trình vi-rút tin học không thông qua hệ thống mạng máy tính mà bằng các sản phẩm phần mềm máy tính

15

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### b/ Mặt khách quan của tội phạm

- Nhóm hành vi sử dụng thông tin trên mạng và trong máy tính hoặc đưa vào mạng máy tính các thông tin trái với các quy định của Nhà nước. Sử dụng trái phép thông tin trong các dữ liệu của máy tính không được phép của cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền. Đưa trái phép vào mạng máy tính các thông tin là hành vi đưa các thông tin vào trong các dữ liệu của máy tính không được phép của các cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền.

16

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### b/ Mặt khách quan của tội phạm

Theo tác giả Mohamed Chawki, Trường Đại học Tổng hợp Lyon III, Pháp, thì các nhóm hành vi sau đây có thể coi là mặt khách quan của loại tội phạm công nghệ thông tin:

- Xâm nhập trái phép vào các hệ thống máy tính và thông tin (hacking).
- Tạo ra, lan truyền và phát tán các vi-rút tin học có hại.
- Lừa đảo trên mạng (Online Fraud), bao gồm các hành vi: lấy cắp thông tin về tài khoản; giả mạo thông qua các thông tin lấy cắp được từ hệ thống máy tính; thay đổi dữ liệu hoặc các chương trình; lừa đảo đầu giá trực tuyến; giả mạo thư điện tử.
- Quấy rối tình dục và lăng mạ người khác trên mạng.
- Khủng bố mạng thông tin.
- Đe dọa trên mạng.

17

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### c/ Chủ thể của tội phạm.

- Chủ thể của tội phạm công nghệ thông tin là những cá nhân ở độ tuổi có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bộ luật hình sự 1999 nước ta quy định là công dân Việt Nam, người nước ngoài, người không có quốc tịch từ đủ 16 tuổi trở lên có năng lực trách nhiệm hình sự.
- Đối với các tội phạm công nghệ thông tin, các chủ thể này thường là những người có hiểu biết về công nghệ máy tính, công nghệ mạng và đã lợi dụng những hiểu biết này để thực hiện hành vi phạm tội.
- Tuy nhiên, cũng có trường hợp chủ thể là những người không hiểu biết đầy đủ về các quy định liên quan đến vận hành, khai thác và sử dụng mạng máy tính điện tử dẫn đến những thiệt hại (ví dụ Điều 225 Bộ luật hình sự 1999 về tội vi phạm các quy định về vận hành, khai thác và sử dụng mạng máy tính điện tử). Một vấn đề nữa đáng lưu ý hiện nay đối với chủ thể của nhóm tội phạm này là tình trạng ngày càng "trẻ hoá" của các hacker[8].

18

## 2.2. Các đặc điểm của tội phạm công nghệ thông tin.

### d/ Mặt chủ quan của tội phạm.

- Đối với các tội phạm về công nghệ thông tin, thông thường được thực hiện do lỗi cố ý. Trong 3 tội danh có liên quan đến tội phạm tin học trong Bộ luật hình sự 1999 có một tội danh được thực hiện do lỗi vô ý do cấu tạo hoặc quá tự tin là tội vi phạm các quy định về vận hành, khai thác và sử dụng mạng máy tính điện tử.
- Tuy nhiên, trong trường hợp lỗi vô ý, thì thường là những hành vi gây ra hậu quả thiệt hại nghiêm trọng. Tội phạm hoàn thành từ thời điểm xảy ra các thiệt hại. Trong trường hợp tuy hành vi chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng nhưng trước đó đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm thì hành vi vẫn cấu thành tội phạm.

19

## Câu hỏi & Bài tập NHÓM

1. Cho ý tưởng startup công nghệ: ....  
Tìm ra một lỗ hổng bất kỳ liên quan đến tội phạm máy tính mà ý tưởng tuyệt vời trên chưa hiện thực được?
2. Tìm kiếm và Liệt kê/kể chuyện 5 trường hợp/câu chuyện Tội phạm máy tính. Nhóm anh chị đề xuất giải pháp để hạn chế và/hoặc triệt tiêu tội phạm máy tính trong các trường hợp đó.

20

## Bài tập NHÓM

Cục Cảnh sát hình sự (C02) - Bộ Công an, Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao (Bộ Công an), Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao, Công an TP. Hà Nội vừa tiến hành bắt giữ nhóm 4 sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin Thái Nguyên và Đại học Công nghiệp Thái Nguyên. Nhóm 4 sinh viên này bị bắt vì chuyên hack tài khoản hàng trăm website và công ty thanh toán để chiếm đoạt tiền. Theo điều tra, chúng đã sử dụng công cụ rà quét lỗ hổng các website của 4 công ty trung gian thanh toán để thực hiện hành vi tấn công xâm nhập trái phép chiếm đoạt dữ liệu, tạo không số dư cho những tài khoản là ví điện tử, sau đó sử dụng những tài khoản này để mua thẻ cào. Các đối tượng tiếp tục liên lạc với đại lý mua thẻ cào để bán lại số thẻ cào này, sau đó chuyển tiền về các tài khoản ngân hàng được mua qua các kênh trung gian mua bán tài khoản, rồi sau đó rút tiền tiêu xài cá nhân. Công an đã thu giữ nhiều tiền mặt, số tiết kiệm với tổng giá trị khoảng trên 3 tỷ đồng, 3 xe máy, 30 thẻ ATM các ngân hàng, 6 máy tính, 4 điện thoại iPhone, hàng chục điện thoại Nokia kèm sim "rác", cùng nhiều đồ vật, tài liệu liên quan vụ việc.

(3.5d) Trình bày và giải thích hành vi của nhóm người này đã có vi phạm những điều gì luật pháp (lưu ý: chỉ rõ hành vi, phân tích hành vi, hành vi vi phạm điều khoản nào của bộ luật nào)

(1.5d) Hãy phân tích hậu quả gây ra cho nạn nhân và cho xã hội của hành vi của nhóm người này.

21

## Bài thường kỳ 03

Clip 3-5 phút về Ảnh hưởng **sâu sắc/thời sự** của CNTT và/hoặc Internet đến cá nhân/tổ chức/xã hội (thay đổi, tạo ra cái mới cả tiêu cực và tích cực)

22